

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 260/TTr-STC ngày 27 tháng 5 năm 2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **35** thủ tục hành chính cấp tỉnh ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ (05 thủ tục hành chính ban hành mới, 20 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và 10 thủ tục hành chính bãi bỏ) trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế danh mục **20** thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng công bố tại các Quyết định sau:

- Mục I, Phụ lục danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025;

- Mục III phần A, Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025;

- Mục I và mục II, Phụ lục danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025;

- Mục I, Phụ lục danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 22/10/2025.

2. Bãi bỏ danh mục **07** thủ tục hành chính cấp tỉnh số thứ tự 15, 16, 17, 18, 20, 21, 23 mục I, Phụ lục danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

3. Bãi bỏ danh mục **03** thủ tục hành chính cấp tỉnh gồm: **02** thủ tục hành chính thứ tự số 11, 13 mục I và **01** thủ tục hành chính thay thế các thủ tục hành chính số thứ tự 22, 23 mục II, Phụ lục danh mục thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng ban Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Trung tâm TT&GSDHTM (IOC);
- Trung tâm CDS&CNCL (DDS);
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- VNPT Đà Nẵng;
- Lưu: VT, HCC, STC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quang Bửu**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
01	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	TTHC ban hành mới	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Chủ tịch UBND thành phố
02	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	TTHC ban hành mới	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết
03	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	TTHC ban hành mới	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.
04	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	TTHC ban hành mới	07 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.
05	Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư	TTHC ban hành mới	30 ngày	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009645.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Chủ tịch UBND thành phố	Số thứ tự 02 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 23/10/2025
02	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009646.H17	- Đối với các trường hợp từ (1) đến (7): 17 ngày làm việc. - Đối với các trường hợp từ (8): 12 ngày làm việc. - Đối với trường hợp (9): 05 ngày làm việc. <sup>1</sup>	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà	Chủ tịch UBND thành phố	Số thứ tự 03 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 23/10/2025

<sup>1</sup> Trường hợp 1: Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
							Năng.		
03	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009642.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Chủ tịch UBND thành phố	Số thứ tự 04 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
04	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm	1.009644.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công	Chủ tịch UBND thành phố	Số thứ tự 05 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025

*Trường hợp 4: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

*Trường hợp 5: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

*Trường hợp 6: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

*Trường hợp 7: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

*Trường hợp 8: Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

*Trường hợp 9: Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).*

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
	quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			<i>trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>		ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	ngành Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.		
05	Thủ tục gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.009659.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Chủ tịch UBND thành phố	Số thứ tự 06 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
06	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009748.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 09 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
07	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009759.H17	- Đối với các trường hợp từ (1) đến (7): 17 ngày làm việc. - Đối với các trường hợp từ (8): 12 ngày làm việc. - Đối với trường hợp (9): 05 ngày làm việc. <sup>2</sup>	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	TTHC thay thế TTHC số thứ tự 13,14,15,16,17,18, 19,20,21 mục II, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
08	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm	1.009755.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã;	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025;	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và	Số thứ tự 10 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND

<sup>2</sup> Trường hợp 1: Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 4: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 5: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 6: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 7: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 8: Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 9: Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
	quyền của Ban quản lý khu kinh tế			- Dịch vụ bưu chính; - Trục tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).		- Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	ngày 10/10/2025
09	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.009770.H17	17 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trục tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 12 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002725.H17	15 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trục tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 22 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
11	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	2.002727.H17	15 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 24 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009664.H17	- Đối với trường hợp (1) và (4): 10 ngày làm việc; - Đối với trường hợp (2) và (3): 05 ngày làm việc. <sup>3</sup>	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai	Số thứ tự 01 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-UBND ngày 23/10/2025

<sup>3</sup> Trường hợp 1: Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 4: Đối với dự án thứ cấp trong khu đô thị, khu du lịch, khu sinh thái mà nhà đầu tư nhận chuyển nhượng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 103 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
				<i>hiện thủ tục đầu tư).</i>		Bộ Tài chính.	thành phố Đà Nẵng.	thành phố Đà Nẵng.	
13	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009647.H17	- Đối với trường hợp (1): 03 ngày làm việc; - Đối với trường hợp (2): 07 ngày làm việc; - Đối với trường hợp (3): 05 ngày làm việc. <sup>4</sup>	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	TTHC thay thế TTHC số thứ tự 11,12 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
14	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009665.H17	03 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà	Số thứ tự 22 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025

<sup>4</sup> Trường hợp 1: Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
				<i>quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>		Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	Năng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Năng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	
15	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009671.H17	03 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 23 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025
16	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	1.009729.H17	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 08 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
17	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009731.H17	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 25 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025
18	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009736.H17	10 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư</i> ).	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 26 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025
19	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư	1.009661.H17	03 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà	Số thứ tự 19 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Số Quyết định công bố thay thế
				<i>quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>		Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	Năng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Năng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	
20	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư	1.009662.H17	03 ngày làm việc	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến ( <i>áp dụng trong trường hợp hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư hoặc hệ thống thông tin thực hiện thủ tục đầu tư kinh doanh đáp ứng yêu cầu khai thác, vận hành trong việc thực hiện thủ tục đầu tư).</i>	Không	- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11/12/2025; - Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ Tài chính.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 20 mục III phần A, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 22/8/2025

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Lý do	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC bị bãi bỏ
01	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đặc biệt	2.002726.H17	Luật Đầu tư số 14/2025/QH15, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 không còn quy định thủ tục này	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 23 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
02	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	1.009756.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009664.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 11 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
03	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	1.009760.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009647.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	TTHC thay thế TTHC số thứ tự 22, 23 mục II, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025
04	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009774.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009665.H17	- Sở Tài chính; - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 17 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
05	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	1.009773.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009671.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 18 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
06	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua phần vốn góp, mua cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện)	1.009775.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009729.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 13 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 10/10/2025

Stt	Tên TTHC	Mã TTHC	Lý do	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC bị bãi bỏ
07	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư (trường hợp dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý)	1.009771.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009661.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 15 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
08	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	1.009772.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009662.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 16 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
09	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009776.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009731.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 20 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025
10	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	1.009777.H17	Bãi bỏ trên cơ sở hợp nhất với thủ tục hành chính mã số 1.009736.H17	- Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; - Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	Số thứ tự 21 mục I, Phụ lục kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/6/2025